

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC THỦY
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/HSST

Ngày: 14/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THỦY-HÒA BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hường

Các Hội thẩm nhân dân: ông Bùi Hữu Thành, bà Nguyễn Thị Khánh.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Quốc Dương – Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: ông Đàm Trung Kiên, kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.

Ngày 14 tháng 3 năm 2025, tại: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 10/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2025; đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thái Trường H**, sinh ngày 07/03/1998, (Tên gọi khác: không).

Nơi cư trú: khu 13, thị trấn C, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Thái Trường H (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; Vợ: Phan Thị Kim N, sinh năm 1998; con: có 01 con

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân:

- Ngày 18/12/2012 Ủy ban nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hoà Bình đưa vào trường giáo dưỡng theo Quyết định số 1374/QĐ-UBND.

- Ngày 02/12/2021, Công an thành phố Hoà Bình xử phạt tiền theo Quyết định số 260/QĐ-XPHC

- Ngày 11/01/2022, Công an thành phố Hoà Bình xử phạt tiền theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 10/QĐ-XPHC.

- Ngày 03/8/2022, Công an huyện Lạc Thủy xử phạt tiền theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 79/QĐ-XPHC.

Tạm giữ, tạm giam: từ ngày 09/10/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Hòa Bình.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- chị Phan Thị Kim N, sinh năm 1998. Có mặt

Trú tại: tiểu khu 12, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La.
- bà Đinh Thị C, sinh năm 1953. Có đơn xin xét xử vắng mặt
Trú tại: khu 11-12, thị trấn C, huyện L, tỉnh Hoà Bình.
- bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976. Có mặt
Trú tại: khu 13, thị trấn C, huyện L, tỉnh Hoà Bình.
* *Người làm chứng*
- ông Bùi Sơn H, sinh năm 1956. Có mặt
Trú tại: thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Hoà Bình.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Ngày 07/10/2024, Thái Trường H thuê phòng 205 nhà nghỉ T địa chỉ: Khu 11,12 TT C – L – Hoà Bình để ở cùng với vợ là Phan Thị Kim N, đến khoảng 15 giờ chiều ngày 08/10/2024 do có ý định sử dụng ma túy nên H đã bắt xe khách xuống khu vực cầu Đê thuộc xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình để mua ma túy về sử dụng, khi đến nơi H gặp người đàn ông không quen biết, có đặc điểm giống người nghiện ma túy nên H đã hỏi mua được “ma túy kẹo và ke” để trong 1 lọ nhựa kẹo cao su bên trong với giá 2.000.000 (hai triệu) đồng, sau đó, H bắt xe khách về nhà nghỉ T. Khoảng 20 giờ ngày 08/10/2024 H về đến phòng 205, tự mở cửa vào phòng thì thấy N đang nằm ngủ trên giường. H lấy chiếc đĩa sứ màu trắng ở vali mà H mang theo ra để lên mặt bàn uống nước, lấy lọ kẹo chứa ma túy ở trong túi áo khoác ra, mở nắp lấy 01 gói ma túy “ke” và 01 viên ma túy “kẹo” để lên trên đĩa sứ. Sau đó H mang lọ kẹo có chứa ma túy cất trên dây dẫn điều hòa ở ngoài ban công phòng 205 mục đích không để cho vợ Hậu biết. Sau đó vào phòng H cho một viên ma túy “kẹo” vào miệng để nhai, tiếp theo H móc ở túi quần ra 01 thẻ căn cước công dân mang tên Thái Trường H, một bao thuốc, một bật lửa, một tờ tiền 50.000 (năm mươi nghìn) đồng ra mặt bàn và lấy 01 điều thuốc ra lấy phần đầu lọc, sử dụng tờ tiền 50.000 (năm mươi nghìn) đồng quán thành hình trụ, cố định bằng vỏ đầu lọc thuốc lá thành tàu để sử dụng ma túy “ke”. H đổ hết một túi ma túy “ke” ra đĩa, sử dụng bật lửa để hơi nóng dưới đáy đĩa, sử dụng Thẻ Căn cước công dân của H để rằm nhỏ ma túy ke, bê lên giường sử dụng bằng cách dùng “Tàu” hít qua mũi vào cơ thể. H sử dụng ma túy đến khoảng hơn 22 giờ cùng ngày 08/10/2024 thì Ngân tỉnh dậy. Hậu bê đĩa ma túy lên cho N dùng, một tay cầm tàu đưa lên mũi N để Ngân hít ma túy “ke” từ đĩa vào cơ thể. Sau khi nhận được tin báo của của quần chúng nhân dân, hồi 14 giờ ngày 09/10/2024 Công an huyện Lạc Thủy chủ trì phối hợp cùng Công an thị trấn C tiến hành kiểm tra phòng 205 nhà nghỉ T, tiến hành lập biên bản và thu giữ toàn bộ tang vật liên quan.

- 01 (một) đĩa sứ màu trắng, đường kính 18cm, lòng đĩa có bảm dính tinh thể màu trắng.

- 01 (một) thẻ Căn cước công dân mang tên Thái Trường H kích thước 09x5,4 cm.

- 01 (một) tờ tiền Polime mệnh giá 50.000 đồng được cuộn tròn dài 6,5cm, đường kính 0,7cm ở giữa được cố định bằng vỏ đầu lọc bao thuốc lá.

- 01 (một) túi nilon màu trắng miệng túi có vạch kẻ màu xanh dương kích thước 3,2x3,2 cm bên trong có bám dính tinh thể màu trắng.

Các đồ vật trên được bọc túi bóng, dán kín, dán giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, con dấu của thành phần tham gia. Ký hiệu M1.

- 07 (bảy) túi nilon màu trắng miệng túi có vạch kẻ màu xanh dương kích thước (3x2)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

- 01 (một) túi nilon màu trắng miệng túi có vạch kẻ màu đỏ kích thước (3x2)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

- 01 (một) túi nilon màu trắng miệng túi có vạch kẻ màu xanh dương kích thước (3x2)cm bên trong có chứa 02 viên nén màu vàng.

- 01 (một) túi nilon màu trắng miệng túi có vạch kẻ màu xanh dương kích thước (3x2)cm bên trong có chứa 05 viên nén màu vàng.

Các đồ vật trên được niêm phong trong phong bì dán kín có đầy đủ chữ ký, con dấu của thành phần có tên tham gia. Ký hiệu M2.

- 02 (hai) túi nilon màu trắng kích thước (2x2,5)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Được niêm phong trong phong bì dán kín có đầy đủ chữ ký, con dấu của thành phần có tên tham gia. Ký hiệu M3.

- 01 (một) bật lửa màu xanh; 01 lọ nhựa có chữ XYLITOL đường kính 6,5cm, cao 8,7cm được niêm phong trong hộp giấy dán kín có đầy đủ chữ ký, con dấu của thành phần có tên tham gia. Ký hiệu M4.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Thủy - Hòa Bình tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Thái Trường H tại Khu 13 – Thị trấn C – L – Hoà Bình không phát hiện đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại kết luận giám định số: 7821/KL-KTHS, ngày 11/11/2024 của Viện Khoa Học Hình Sự - Bộ công an kết luận:

- Trên Mẫu ký hiệu M3 có bám dính tế bào người, không phân tích được kiểu gen do lượng dấu vết ít và chất lượng dấu vết kém.

Tại kết luận giám định số: 7817/KL-KTHS, ngày 17/10/2024 của Viện Khoa Học Hình Sự - BCA kết luận:

- Mẫu trong niêm phong niêm phong ký hiệu M1: Tìm thấy chất ma túy Ketamine bám dính trên đĩa sứ trắng, Căn cước công dân mang tên Thái Trường Hậu, số 017098006128, tờ tiền polime có số BY 21796347, mệnh giá 50.000 đồng và túi nilon màu trắng, miệng túi có viền kẻ màu xanh dương. Lượng mẫu bám dính ít, không xác định được khối lượng mẫu, khối lượng chất ma túy.

- Mẫu trong niêm phong ký hiệu M2:

+ Tinh thể màu trắng trong 07 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền kẻ màu xanh dương và 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền kẻ màu đỏ là ma túy, loại Ketamine. Tổng khối lượng mẫu: 6,707 gam.

+ Các viên nén màu vàng trong 02 túi nilon (1 túi có 02 viên, 1 túi có 05 viên) là ma túy, loại: Methamphetamine. Tổng khối lượng mẫu: 3,384 gam.

- Mẫu trong niêm phong ký hiệu M3: Tinh thể màu trắng trong 02 túi nilon là ma túy, loại Ketamine. Tổng khối lượng mẫu: 0,808 gam.

* Hoàn lại đối tượng giám định:

- 01 phong bì của Viện khoa học hình sự Bộ công an số 7817/C09(TT2) được niêm phong dán kín, tại các mép có hình dấu tròn của Viện khoa học hình sự và chữ ký, họ tên : Nguyễn Sơn Tùng, Đoàn Thị Lệ Hằng, bên trong gồm:

1. Mẫu trong niêm phong ký hiệu M1 gồm: 01 đĩa sứ màu trắng; 01 Căn cước công dân tên Thái Trường Hậu, số 017098006128; 01 tờ tiền polime có số 21796347, mệnh giá 50.000 đồng; 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền kẻ xanh dương; vỏ bao gói.

2. Mẫu trong niêm phong ký hiệu M2 gồm: 6,592 gam tinh thể màu trắng; 2,847 gam mảnh viên nén, bột viên nén màu vàng; Vỏ bao gói.

3. Mẫu trong niêm phong ký hiệu M3 gồm: 0,765 gam tinh thể màu trắng.

- 01 phong bì của Viện khoa học hình sự Bộ công an được niêm phong dán kín, tại các mép có hình dấu tròn của Viện khoa học hình sự và chữ ký, họ tên : Trần Đức Long, Lê Thị Thu Hiền, bên trong gồm: 02 vỏ túi nilon kính thước khoảng 2x2,5cm đựng trong một túi zip không màu.

Căn cứ Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP, Cơ quan điều tra xác định Hậu có hành vi tàng trữ 7,515 gam Ketamine và 3,384 gam Methamphetamine là trường hợp phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với Phan Thị Kim N, Cơ quan điều tra làm rõ: N không đồng phạm với Thái Trường H trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an huyện Lạc Thủy đã xử phạt vi phạm hành chính N về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Thái Trường H tại khu vực cầu Đé thuộc địa phận xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Thủy đã phối hợp cùng Công an xã Gia Tường xác minh nhưng không xác định được đối tượng trên nên chưa xử lý.

Đối với ông Bùi Sơn H, bà Đinh Thị C xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của H.

Bản Cáo trạng số 09/CT-VKSLT ngày 21/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình đã truy tố bị cáo Thái Trường H tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS) và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 BLHS.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Tuyên bố bị cáo Thái Trường H phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Thái Trường H từ 05 (năm) năm đến 05

(năm) năm 06 (sáu) tháng từ về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; xử phạt 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng từ về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 BLHS đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu, tiêu hủy:

- một đĩa sứ màu trắng; 01 túi nilon màu trắng miệng túi có viền kẻ màu xanh, vỏ bao gói (mẫu M1). Mẫu M2 gồm: 6,592 gam tinh thể màu trắng; 2,847 gam mảnh viên nén, bột màu vàng, vỏ bao gói. M3 gồm: 0,765 gam tinh thể màu trắng. Toàn bộ được niêm phong trong phong bì có dấu niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ công an và chữ ký của thành phần tham gia.

- 01 phong bì niêm phong có dấu niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ công an và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong bên trong gồm: 02 vỏ túi nilon kích thước khoảng 2x2,5 cm đựng trong một túi Zip không màu;

- 01 phong bì niêm phong có dấu của Công an huyện Lạc Thủy và chữ ký của các thành phần tham gia, bên trong gồm: 01 bột lửa và 01 lọ nhựa xilitol.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền Polime 50.000 (năm mươi nghìn) đồng được niêm phong trong mẫu ký hiệu M1.

Trả lại cho Thái Trường H 01 căn cước công dân số: 017098006128, mang tên Thái Trường Hậu được niêm phong trong mẫu M1.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo Thái Trường H là hộ cận nghèo, nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Bị cáo nhất trí với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng mà Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Thủy đã thu giữ. Bà H và chị N nhất trí với nội dung bản luận tội, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Trong thời gian bị tạm giữ, tạm giam, bị cáo ăn năn hối cải, xin HĐXX cho bị cáo mức án nhẹ nhất, để bị cáo sớm trở về chăm sóc gia đình, nuôi con nhỏ và trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và truy tố, và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra. Do đó các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án tại Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Tôi ngày 08/10/2024, tại phòng 205 nhà nghỉ T, khu 11-12, thị trấn C, huyện L, tỉnh Hoà Bình, Thái Trường H có hành vi cung cấp ma túy, điều hành việc đưa ma túy vào cơ thể chị Phan Thị Kim N. Quá trình điều tra xác định tại địa điểm trên, Thái Trường H có hành vi cất dấu 7,515 gam Ketamine và 3,384 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Thái Trường H đủ yếu tố cấu thành tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 255 BLHS và căn cứ Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm n khoản 2 Điều 249 BLHS.

Cáo trạng số 09/CT-VKSLT ngày 21/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo về các tội danh như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan Công an huyện Lạc Thủy trong việc phát hiện tội phạm, Công an huyện Lạc Thủy có công văn số 01/CV-ĐCSHS-KTMT ngày 03/01/2025 đề nghị áp dụng điểm t, khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo. Bị cáo có bà ngoại Hồ Thị Phục được tặng thưởng: Huân chương kháng chiến hạng ba; Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng ba, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét về nhân thân, lỗi, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội được coi như chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân xấu. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy là những hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[5]. Về hình phạt chính

Xét tính chất, mức độ, hành vi cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng phải áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Đề nghị của Đại diện VKSND là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đề nghị của Đại diện VKSND là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về các vấn đề khác của vụ án:

Đối với chị Phan Thị Kim N, quá trình điều tra xác định chị N không đồng phạm với bị cáo Thái Trường H về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với chị Phan Thị Kim N là phù hợp.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Thái Trường H tại khu vực C, thuộc xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình; đề nghị cơ quan Công an tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với ông Bùi Sơn H là quản lý nhà nghỉ, bà Đinh Thị C là chủ cơ sở kinh doanh không biết bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tại nơi thuộc quyền sở hữu, quản lý nên không xem xét trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Thái Trường H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Quyền kháng cáo được tuyên theo quy định tại Điều 331 BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Thái Trường H phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 BLHS; xử phạt Thái Trường H 02 (hai) năm tù về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và 05 (năm) năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Thái Trường H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là: 07 (bảy) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: ngày 09/10/2024.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu, tiêu huỷ:

- một đĩa sứ màu trắng; 01 túi nilon màu trắng miệng túi có viền kẻ màu xanh, vỏ bao gói (mẫu M1). Mẫu M2 gồm: 6,592 gam tinh thể màu trắng (ketamine); 2,847 gam mảnh viên nén, bột màu vàng (Methamphetamin), vỏ bao gói. M3 gồm: 0,765 gam tinh thể màu trắng (Ketamine). Toàn bộ được niêm phong trong phong bì có dấu niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ công an và chữ ký của thành phần tham gia.

- 01 phong bì niêm phong có dấu niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ công an và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong bên trong gồm: 02 vỏ túi nilon kích thước khoảng 2x2,5 cm đựng trong một túi Zip không màu;

- 01 phong bì niêm phong có dấu của Công an huyện Lạc Thủy và chữ ký của các thành phần tham gia, bên trong gồm: 01 bột lửa và 01 lọ nhựa xilitol.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền Polime 50.000 (năm mươi nghìn) đồng được niêm phong trong mẫu ký hiệu M1.

Trả lại cho Thái Trường H 01 căn cước công dân số: 017098006128, mang tên Thái Trường Hậu được niêm phong trong mẫu M1.

(Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 01 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy.)

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Thái Trường H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh , VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Thủy; Công an
- Bị cáo; Người có QL.NVLQ;
- Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS Lạc Thủy;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương